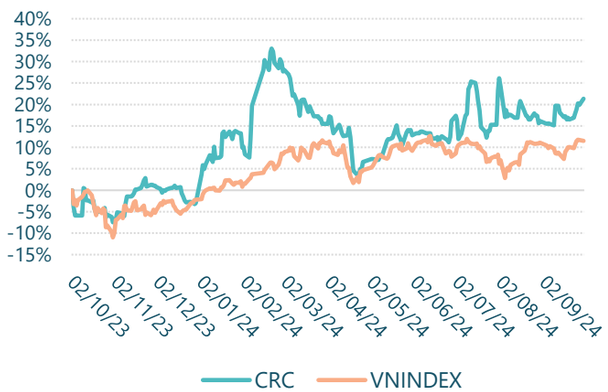
CTCP Create Capital Việt Nam (HSX: CRC)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	6,830 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	4.4%	**8.4%**	**3.5%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	5,210 - 7,490
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	410
Số lượng CPLH (CP)	60,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	166,640
Sở hữu nước ngoài	0.2%
Beta	0.35
EPS	998
P/E	6.8

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

100

tỷ VNĐ

QoQ: ▼49.0 | -32.8%

YoY: ▲ 32.1 | 47.4%

Nợ/VCSH

Q3/24

52.9%

YoY: +/-▼ 2.4%

LN gộp

Q3/24

19.2

tỷ VNĐ

QoQ: ▼2.50 | -11.5%

YoY: ▲ 8.40 | 77.8%

ROE (TTM)

Q3/24

9.9%

YoY: +/-▲ 0.3%

LN trước thuế

Q3/24

9.68

tỷ VNĐ

QoQ: ▼25.7 | -72.6%

YoY: ▲ 3.00 | 45.0%

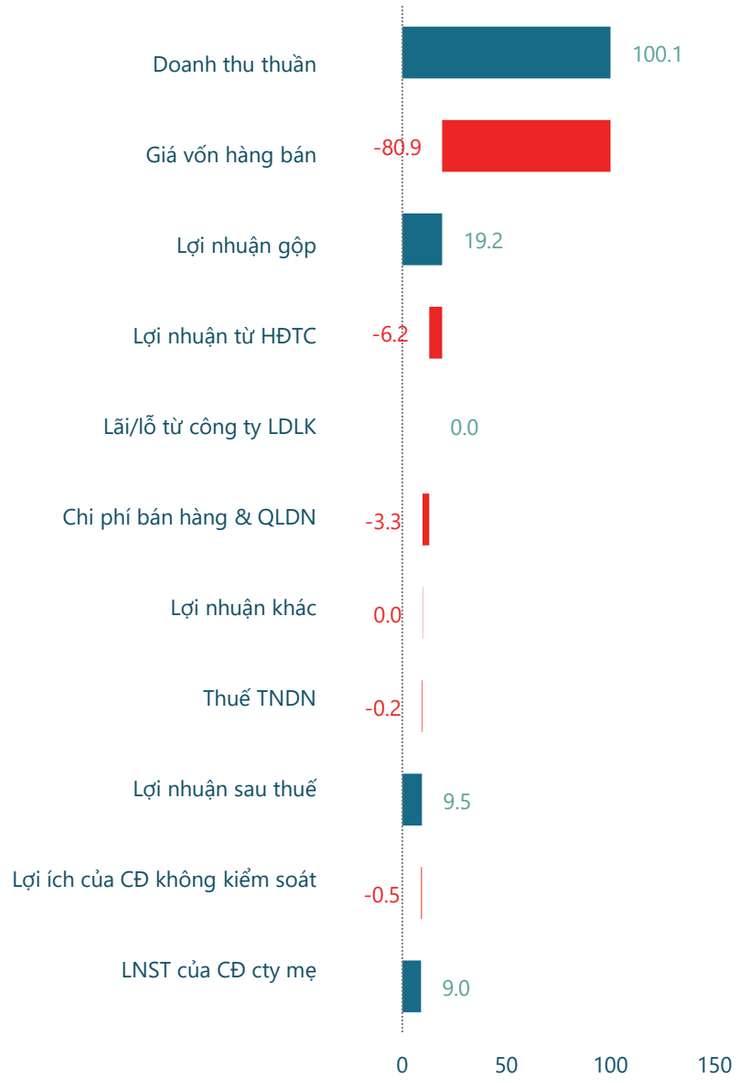
ROA (TTM)

Q3/24

6.3%

YoY: +/-▲ 0.3%

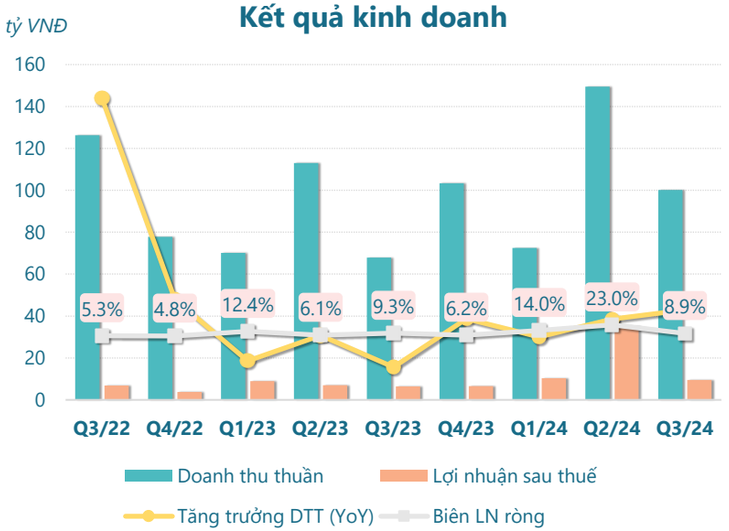
Kết quả kinh doanh Q3/24



CTCP Create Capital Việt Nam (HSX: CRC)

FireAnt

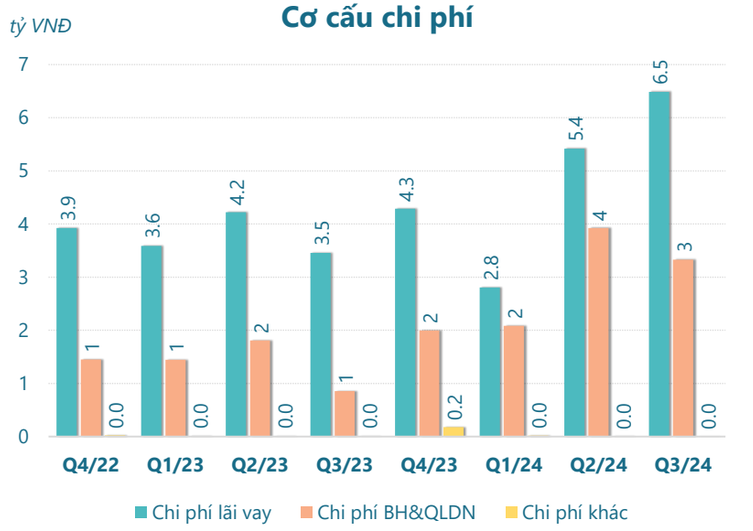
Kết quả kinh doanh



Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 9.69 tỷ đồng**, giảm đi 22.6% so với kỳ trước và cao hơn 45.1% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 6.18 tỷ đồng** giảm đi 0.97 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 2.93 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **bằng 0** giảm đi 100.0% so với kỳ trước và bằng so với cùng kỳ năm trước.

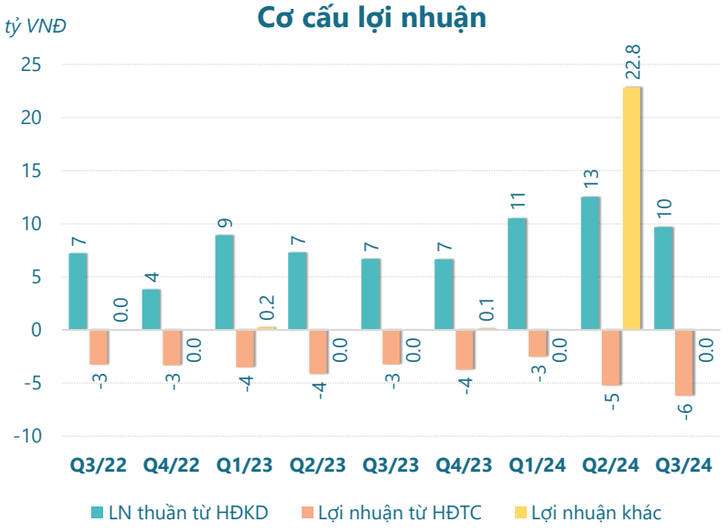
Cơ cấu chi phí



Kết quả kinh doanh của **CRC** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **100.1 tỷ đồng** tăng thêm **47.5%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 9.47 tỷ đồng**, **tăng trưởng 46.1%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **322.0 tỷ đồng** cao hơn 28.3% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 55.00 tỷ đồng** cao hơn 150% so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu lợi nhuận



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **6.49 tỷ đồng** tăng thêm 19.7% so với kỳ trước và cao hơn 88.1% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **3.33 tỷ đồng** giảm đi 15.1% so với kỳ trước và cao hơn 287% so với cùng kỳ năm trước.

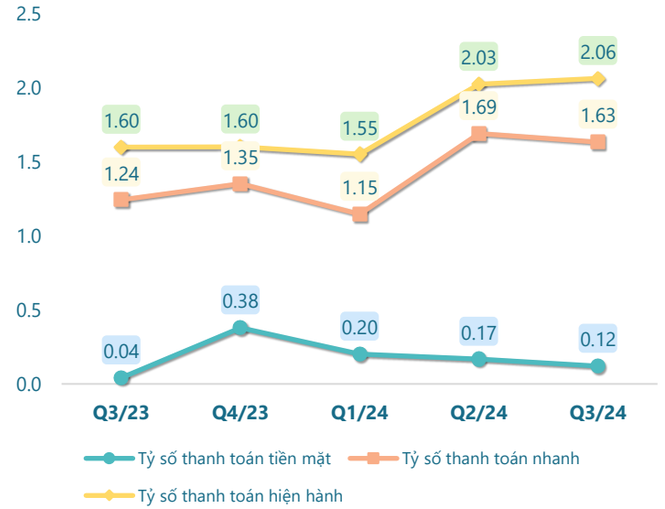
Chi phí khác bằng **0.00 tỷ đồng** giảm đi 100.0% so với kỳ trước và thấp hơn 100.0% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Create Capital Việt Nam (HSX: CRC)

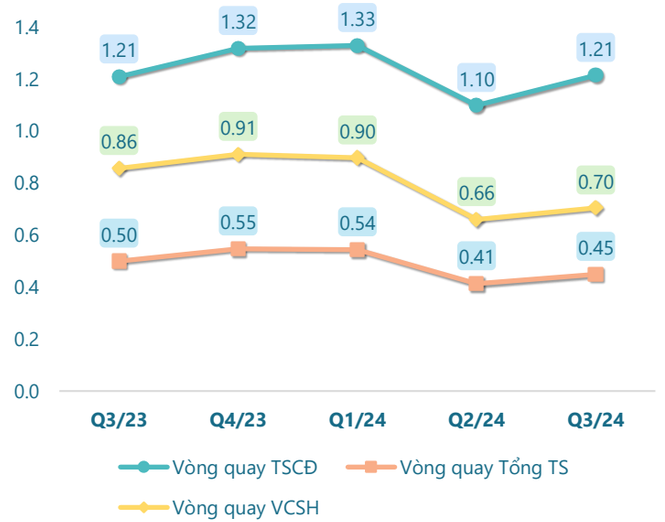
FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**100**	**149**	**-32.8%**	**67.9**	**47.4%**	**322**	**251**	**28.3%**
Giá vốn hàng bán	80.9	128	-36.8%	57.1	41.7%	266	213	24.9%
Lợi nhuận gộp	19.2	21.7	-11.5%	10.8	77.8%	56.0	37.9	47.6%
Doanh thu HĐTC	0.30	0.29	4.9%	0.20	52.2%	0.88	0.34	159%
Chi phí TC	6.49	5.50	17.9%	3.45	88.0%	14.8	11.3	31.3%
Chi phí lãi vay	6.49	5.42	19.7%	3.45	88.0%	14.7	11.3	30.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.42	1.35	-68.7%	0.00		1.78	0.26	586%
Chi phí QLDN	**2.91**	**2.57**	**13.2%**	**0.85**	**242%**	**7.56**	**3.85**	**96.5%**
LN thuần từ HĐKD	9.69	12.5	-22.5%	6.68	45.0%	32.7	22.9	42.9%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**22.8**	**-100%**	**0.00**		**22.8**	**0.22**	**10203%**
LN trước thuế	9.68	35.4	-72.6%	6.68	45.0%	55.5	23.1	140%
Lợi nhuận sau thuế	**9.47**	**35.0**	**-73.0%**	**6.48**	**46.1%**	**54.9**	**22.4**	**145%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.96**	**34.4**	**-74.0%**	**6.34**	**41.3%**	**53.5**	**21.9**	**144%**

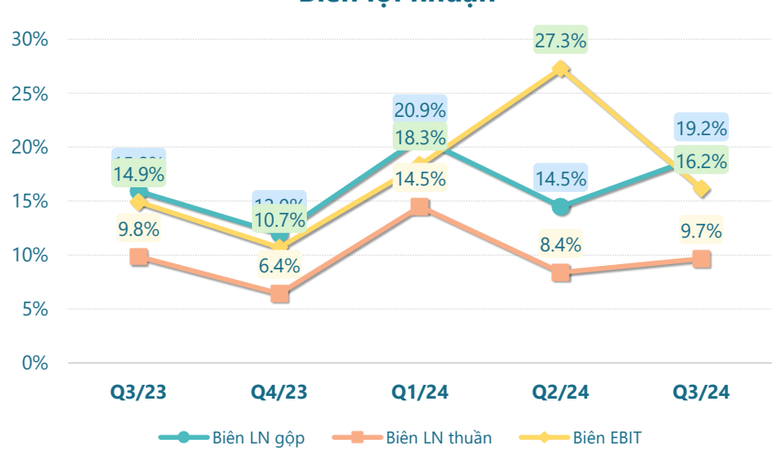
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



Biên lợi nhuận



Tỷ suất sinh lợi

